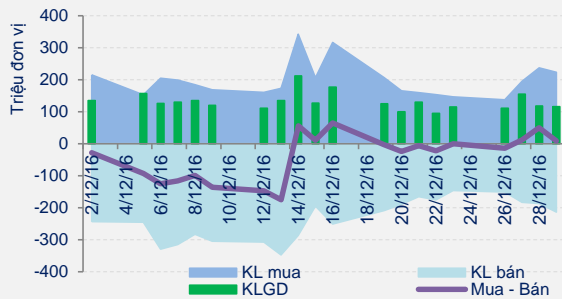
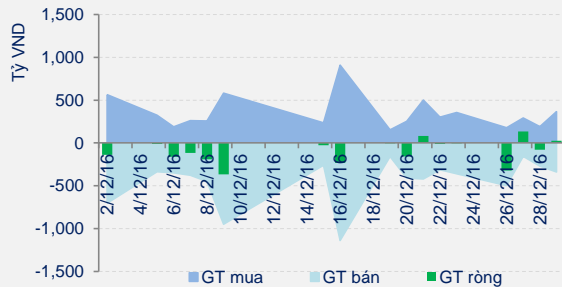


MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 29/12/2016

Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	664.72	79.56
% Thay đổi	↑ 0.18%	↑ 0.67%
KLGD (CP)	115,778,971	27,528,180
GTGD (tỷ đồng)	2,178.43	301.88
Tổng cung (CP)	213,916,640	49,049,700
Tổng cầu (CP)	223,066,420	46,336,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	6,212,940	1,345,756
KL mua (CP)	6,642,520	1,031,120
GTmua (tỷ đồng)	366.18	14.25
GT bán (tỷ đồng)	339.46	14.31
GT ròng (tỷ đồng)	26.72	(0.06)

Tương quan cung cầu HOSE

Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE


Ngành Cấp 1	% thay đổi	P/E	P/B	%GTGD
Công nghệ Thông tin	↓ -0.07%	10.3	2.0	2.4%
Công nghiệp	↑ 0.26%	19.8	3.8	29.1%
Dầu khí	↑ 0.41%	12.7	0.6	1.3%
Dịch vụ Tiêu dùng	↑ 0.58%	20.0	4.3	3.2%
Dược phẩm và Y tế	↑ 0.86%	25.0	2.8	0.9%
Hàng Tiêu dùng	↑ 0.70%	19.0	6.6	8.0%
Ngân hàng	↓ -0.21%	12.8	1.7	6.1%
Nguyên vật liệu	↓ -0.11%	10.6	2.0	11.8%
Tài chính	↑ 0.35%	27.2	2.8	36.4%
Tiền ích Cộng đồng	↓ -0.35%	18.5	2.4	0.9%
VN - Index	↑ 0.18%	16.8	4.1	101.4%
HNX - Index	↑ 0.67%	10.1	1.5	-1.4%

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường tăng điểm nhẹ với thanh khoản ở mức thấp trong phiên hôm nay. Kết phiên giao dịch, VN-Index tăng 1,22 điểm (0,18%) lên 664,72 điểm; HNX-Index tăng 0,53 điểm (0,67%) lên 79,56 điểm. Giá trị giao dịch trên 2 sàn đạt 2.555 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch là 145 triệu cổ phiếu, trong đó giao dịch thỏa thuận chiếm 470 tỷ đồng. NVL thỏa thuận lớn gần 3 triệu cổ phiếu với giá trị hơn 168 tỷ đồng. Độ rộng thị trường trở nên tích cực hơn với 264 mã tăng, 126 mã đứng giá, 223 mã giảm. FLC kết phiên giảm 130 đồng (-2,5%) khớp lệnh nhiều nhất phiên với 10,8 triệu cổ phiếu. VNM tăng 2.600 đồng (+2,1%) là động lực tăng điểm chính của VN-Index. Các cổ phiếu lớn khác có sự phân hóa khiến 2 chỉ số biến động trong biên độ hẹp quanh mốc tham chiếu. Ở chiều tích cực, VIC (+0,7%), STB (+3,3%), ROS (+0,8%), DHG (+2,4%), SHB (+2,2%) tăng điểm đã củng cố cho sắc xanh của chỉ số. Ngược lại, các cổ phiếu giảm điểm như SAB (-1%), CTG (-1,3%), VCB (-0,4%), VCS (-0,3%) đã thu hẹp đáng kể đà tăng tích cực. Các cổ phiếu ngành bất động sản vừa và nhỏ như FLC, OGC, HQC vẫn thu hút dòng tiền khá tốt. Cổ phiếu NVL tiếp tục giao dịch sôi động trong phiên hôm nay với khối lượng khớp lệnh 3,2 triệu cổ phiếu, kết phiên tăng 100 đồng (+0,2%) sau khi giảm khá sâu trong phiên sáng.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

VN-Index hồi phục nhẹ trong phiên hôm nay nhưng vẫn chưa vượt được mốc kháng cự 666 điểm nên xu hướng giằng co thể tiếp tục vào phiên cuối tuần. Tuy nhiên, chúng tôi vẫn nghiêng về kịch bản thị trường sẽ tiếp tục tăng điểm trong phiên ngày mai để hướng về vùng kháng cự tiếp theo tại 666-670 điểm và hỗ trợ của chỉ số trong khoảng 659-661 điểm. Nhà đầu tư trong giai đoạn này nên duy trì tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ở mức vừa phải. Với nhà đầu tư đang có tỷ lệ tiền mặt cao có thể xem xét giải ngân đối với các cổ phiếu cơ bản tốt kỳ vọng kết quả kinh doanh trong năm 2016 khả quan.

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm trong toàn bộ thời gian phiên giao dịch, với mức cao nhất tại 666,43 điểm đạt được sau phiên ATO. Đà tăng yếu dần về cuối phiên với áp lực bán ra ở nhiều cổ phiếu lớn. Kết phiên, VN-Index tăng 1,22 điểm (0,18%) lên 664,72 điểm.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày:

29/12/2016

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến VN-Index trong phiên hôm nay: VNM tăng 2.600 đồng, VIC tăng 300 đồng, STB tăng 300 đồng. Ở chiều ngược lại, SAB giảm 1.900 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm trong gần như toàn bộ thời gian phiên giao dịch, đạt mức cao nhất tại 79,67 điểm. Chỉ số chỉ chìm xuống sắc đỏ vào đầu phiên giao dịch, với mức thấp nhất tại 78,97 điểm. Kết phiên, HNX-Index tăng 0,53 điểm (0,67%) lên 79,56 điểm.

Những mã cổ phiếu ảnh hưởng nhiều nhất đến HNX-Index trong phiên hôm nay: OCH tăng trần 600 đồng, NVB tăng trần 400 đồng, SHB tăng 100 đồng. Ở chiều ngược lại, CDN giảm sàn 2.400 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 26,7 tỷ đồng tương ứng với 430 nghìn cổ phiếu. NVL là mã được mua ròng nhiều nhất với 63,1 tỷ đồng tương ứng với 1,2 triệu cổ phiếu, tiếp theo là SAB với 13,3 tỷ đồng tương ứng với 67 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VNM là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 43 tỷ đồng tương ứng với 334 nghìn cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 56 triệu đồng tương ứng với khối lượng 315 nghìn cổ phiếu. VND là mã bị bán ròng nhiều nhất với 3,4 tỷ đồng tương ứng với 261 nghìn cổ phiếu, tiếp theo là KSK với 308 triệu đồng tương ứng với 280 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã được mua ròng nhiều nhất với 2,4 tỷ đồng tương ứng với 151 nghìn cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Bloomberg: Tăng trưởng Việt Nam trong Top đầu thế giới

Kinh tế Việt Nam duy trì tốc độ tăng trưởng hơn 6% trong năm thứ 2 liên tiếp bất chấp sự giảm tốc trong khu vực. Đất nước hình chữ S tiếp tục là một trong những nền kinh tế tăng trưởng nhanh nhất thế giới nhờ sự bùng nổ của ngành sản xuất chế tạo.

FDI vào Việt Nam năm 2016: Lượng vốn giảm, giải ngân tăng kỷ lục

Năm 2016, vốn FDI vào Việt Nam 20,9 tỷ USD, giảm 8%; nhưng vốn giải ngân 15,8 tỷ USD, tăng 9% so với năm 2015, đạt giải ngân cao nhất từ trước đến nay.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index:



VN-Index tăng điểm nhẹ trong phiên hôm nay, tín hiệu ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực lên trung tính với kháng cự tại 666 điểm (MA10) và hỗ trợ tại 664 điểm (MA5). Tín hiệu trung hạn duy trì ở mức trung tính với hỗ trợ tại 663 điểm (MA20) và kháng cự tại 670 điểm (MA50). Xu hướng dài hạn của VN-Index vẫn ở mức trung tính với kháng cự tại 670 điểm (MA100) và hỗ trợ tại 643 điểm (MA200). Chúng tôi dự đoán, trong phiên cuối tuần, VN-Index sẽ tiếp tục tăng điểm để hướng về vùng kháng cự gần nhất trong khoảng 666-670 điểm (MA10-50), nếu thất bại thì vùng hỗ trợ gần nhất của chỉ số tại 659-661 điểm (đáy phiên giao dịch 23-27/12).

HNX-Index:



HNX-Index tăng điểm khá trong phiên hôm nay, tín hiệu ngắn hạn của chỉ số chuyển từ tiêu cực lên tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 79,2-79,5 điểm (MA5-10). Tín hiệu trung hạn chuyển từ tiêu cực lên trung tính với hỗ trợ tại 79,4 điểm (MA20) và kháng cự tại 80,6 điểm (MA50). Xu hướng dài hạn của HNX-Index vẫn ở mức tiêu cực với kháng cự tại 82,3 điểm (MA100). Chúng tôi dự đoán, trong phiên cuối tuần, HNX-Index sẽ giảm điểm để kiểm tra lại vùng kháng cự tại 79,2-79,5 điểm (MA5-10), nếu lực cầu ở vùng giá này là đủ mạnh, thì chỉ số sẽ hồi phục từ đây để hướng tới kháng cự gần nhất tại 80,6 điểm (MA50).



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ 20 phút, Tập đoàn vàng bạc đá quý DOJI niêm yết giá vàng SJC ở mức 36,25 - 36,35 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra) giảm 50.000 đồng ở cả 2 chiều mua vào và bán ra.

Tỷ giá trung tâm tăng 6 đồng

Trên thị trường trong nước sáng 29/12, Ngân hàng Nhà nước công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ ở mức: 22.162 đồng, tăng 6 đồng so với phiên liền trước.

TIN QUỐC TẾ

Giá vàng thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ 50 phút, giá vàng thế giới giao ngay tăng 8,35 USD tương ứng 0,73% lên mức 1.149,25 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD giảm

Tại thời điểm 15 giờ 50 phút, chỉ số US Dollar Index (DXY) giảm 0,3 điểm tương ứng 0,29% xuống 102,94 điểm. USD giảm so với EUR xuống: 1 EUR đổi 1,0444 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.2262 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 116,47 JPY.

Giá dầu thế giới tăng giảm trái chiều

Tại thời điểm 15 giờ 50 phút, giá dầu thô nặng Brent giao ngay tăng 0,17 USD tương ứng 0,3% lên 57,13 USD/thùng. Giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giao ngay giảm 0,07 USD tương ứng 0,13% xuống 53,99 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ giảm điểm

Kết phiên giao dịch ngày 28/12, Chỉ số Dow Jones giảm 111.36 điểm tương ứng 0,56% xuống 19.833,68 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 48,89 điểm tương ứng 0,89% xuống 5.438,56 điểm; chỉ số S&P 500 giảm 18,96 điểm tương ứng 0,84% xuống 2.249,92 điểm.

**DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

Mã CP	Ngày mua	Vùng mua	Giá hiện tại	Lãi/lỗ	Dừng lỗ	Mục tiêu	Thời gian	Trạng thái
VNS	2/12/2016	32-33	32	-0.3%	30	40	3 tháng	Đang mở

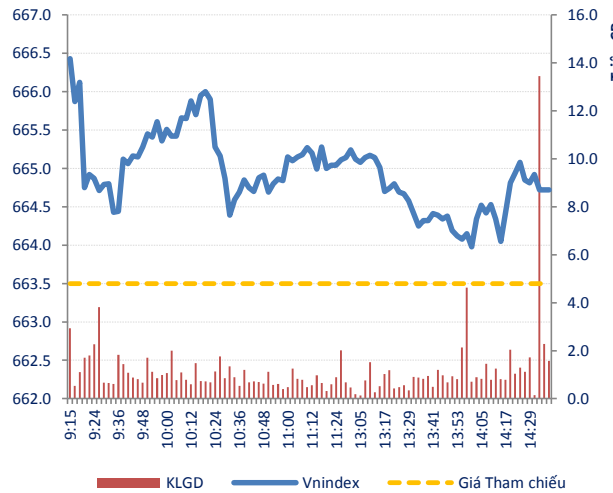
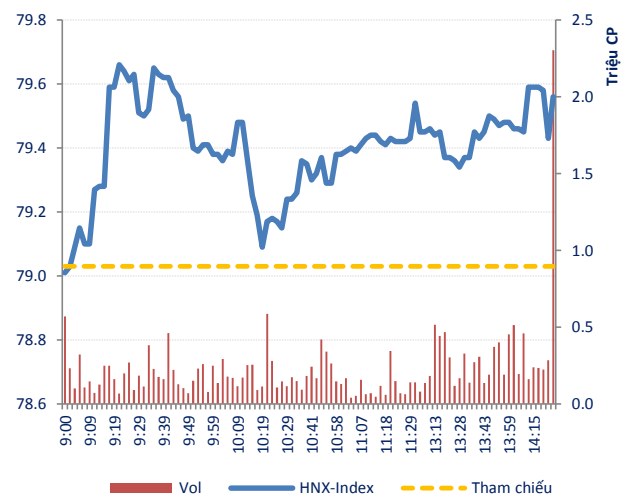
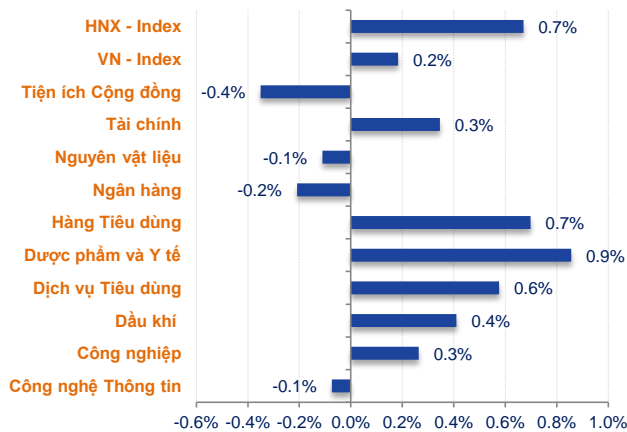
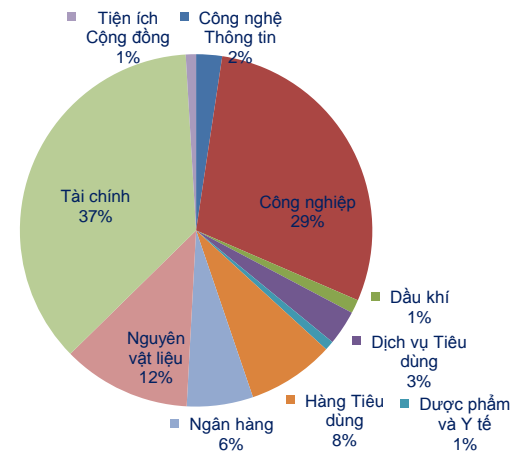
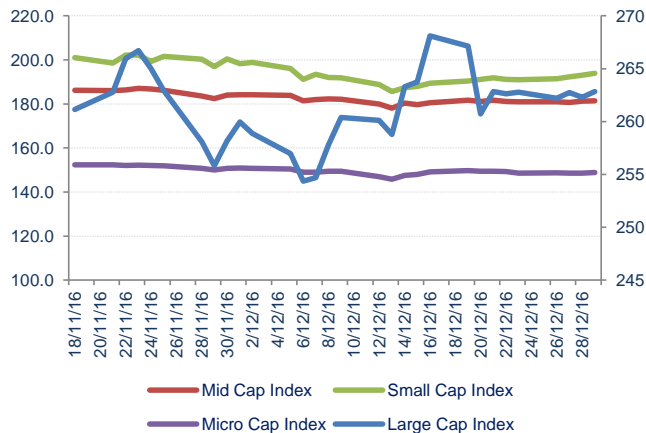
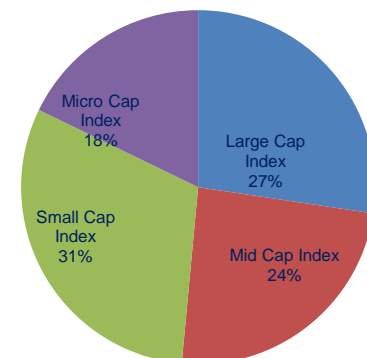
Lưu ý tiêu chí chọn cổ phiếu:

- Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 7 đến 8% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

Chi tiết khuyến nghị cổ phiếu trình bày trong bản tin tuần 28/11-02/12/2016.

THÔNG KÊ GIAO DỊCH
KLGD và VN-Index trong phiên

KLGD và HNX-Index trong phiên

Biến động giá phân theo nhóm Ngành

Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành

Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa

Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa

Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	NVL	1,192,560	STB	505,970
2	OGC	408,430	BID	450,000
3	SSI	306,690	VNM	333,910
4	KBC	126,740	CTG	315,370
5	CSM	112,000	DXG	251,430

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	151,000	KSK	280,000
2	HUT	25,000	VND	261,000
3	DAD	18,100	HVA	11,700
4	PDB	10,000	SHB	6,400
5	NDX	9,900	VNR	5,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HQC	2.32	2.27	↓ -2.16%	12,694,880
FLC	5.26	5.13	↓ -2.47%	11,877,550
OGC	1.32	1.33	↑ 0.76%	9,509,860
STB	9.10	9.40	↑ 3.30%	6,561,590
NVL	60.00	60.10	↑ 0.17%	6,167,540

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
TVC	12.70	12.70	→ 0.00%	3,232,230
SIC	28.10	30.60	↑ 8.90%	2,257,941
CEO	12.30	12.30	→ 0.00%	1,691,900
KLF	2.30	2.30	→ 0.00%	1,589,836
VND	13.00	13.10	↑ 0.77%	1,208,776

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DGW	15.00	16.05	1.05	↑ 7.00%
CMX	4.30	4.60	0.30	↑ 6.98%
KAC	3.74	4.00	0.26	↑ 6.95%
QCG	3.74	4.00	0.26	↑ 6.95%
SVT	8.77	9.38	0.61	↑ 6.96%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MLS	26.00	28.60	2.60	↑ 10.00%
FID	2.00	2.20	0.20	↑ 10.00%
CTB	27.30	30.00	2.70	↑ 9.89%
V21	9.10	10.00	0.90	↑ 9.89%
HGM	38.60	42.40	3.80	↑ 9.84%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
CDO	10.45	9.72	-0.73	↓ -6.99%
DTT	10.35	9.63	-0.72	↓ -6.96%
SPM	18.05	16.80	-1.25	↓ -6.93%
BTT	39.75	37.00	-2.75	↓ -6.92%
DHM	8.96	8.34	-0.62	↓ -6.92%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
KMT	11.00	9.90	-1.10	↓ -10.00%
SEB	39.00	35.10	-3.90	↓ -10.00%
SDH	2.00	1.80	-0.20	↓ -10.00%
TBX	10.00	9.00	-1.00	↓ -10.00%
CDN	24.70	22.30	-2.40	↓ -9.72%

(*) Giá điều chỉnh



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HQC	12,694,880	15.4%	1,480	1.5	0.2
FLC	11,877,550	13.4%	1,731	3.0	0.4
OGC	9,509,860	-21.8%	(1,424)	-	0.4
STB	6,561,590	-0.3%	(34)	-	0.7
NVL	6,167,540	8.8%	1,128	53.3	4.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
TVC	3,232,230	7.2%	955	13.3	1.2
SIC	2,257,941	9.4%	967	31.6	2.8
CEO	1,691,900	14.1%	2,109	5.8	1.0
KLF	1,589,836	-0.5%	(55)	-	0.2
VND	1,208,776	10.6%	1,352	9.7	1.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DGW	↑ 7.0%	12.4%	1,600	10.0	0.8
CMX	↑ 7.0%	16.2%	878	5.2	0.8
KAC	↑ 7.0%	6.3%	683	5.9	0.4
QCG	↑ 7.0%	0.9%	135	29.6	0.3
SVT	↑ 7.0%	2.0%	229	41.0	0.8

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MLS	↑ 10.0%	23.1%	3,585	8.0	1.8
FID	↑ 10.0%	3.6%	439	5.0	0.2
CTB	↑ 9.9%	12.0%	2,654	11.3	1.4
V21	↑ 9.9%	-0.1%	(11)	-	1.0
HGM	↑ 9.8%	4.2%	706	60.1	2.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
NVL	1,192,560	8.8%	1,128	53.3	4.3
OGC	408,430	-21.8%	(1,424)	-	0.4
SSI	306,690	14.9%	2,180	9.0	1.3
KBC	126,740	9.5%	1,689	8.2	0.8
CSM	112,000	18.5%	2,479	8.0	1.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	151,000	8.9%	2,366	6.8	0.7
HUT	25,000	20.3%	3,005	3.7	0.9
DAD	18,100	20.6%	3,224	5.1	1.0
PDB	10,000	23.8%	3,457	5.7	1.4
NDX	9,900	20.3%	2,487	4.5	0.9

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	186,653	43.1%	6,521	19.7	9.1
VCB	127,541	14.3%	1,875	18.9	2.7
SAB	126,332	28.1%	6,335	31.1	9.4
GAS	114,227	11.7%	2,618	22.8	2.8
VIC	110,520	4.6%	731	57.3	4.2

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	17,352	8.8%	1,189	14.8	1.2
VCS	7,770	51.6%	11,233	11.5	5.1
PVS	7,147	8.9%	2,366	6.8	0.7
VCG	6,051	5.5%	906	15.1	1.1
NTP	5,763	22.5%	5,240	14.8	3.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
NKG	3.48	56.4%	9,109	3.8	1.5
HHS	3.27	5.9%	706	5.2	0.3
TMT	3.08	13.1%	1,494	10.1	1.3
EVE	2.75	13.0%	2,862	8.2	1.0
LSS	2.67	7.1%	1,635	6.7	0.5

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
KVC	4.40	4.7%	517	4.3	0.2
FID	3.84	3.6%	439	5.0	0.2
ALV	3.73	7.7%	888	3.4	0.3
SIC	3.23	9.4%	967	31.6	2.8
TFC	2.74	23.2%	3,003	2.5	0.4



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiện
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Trần Xuân Bách
bach.tx@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779
